

CHƯƠNG 3 CÁC PHƯƠNG TIỆN THANH TOÁN QUỐC TẾ

Giảng viên: Trần Thạch Uyên Vy
Khoa: TC-KT-NH
Mail: ttuvy@upt.edu.vn

1

- Phương tiện thanh toán là các công cụ mà người ta sử dụng để thanh toán cho nhau các khoản nợ phát sinh trong giao dịch thương mại, đầu tư, tín dụng,...
- Trong thanh toán quốc tế loại phương tiện thanh toán thường được sử dụng nhiều nhất là hối phiếu và séc.



2

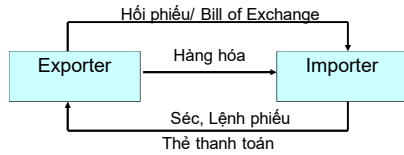
Mục tiêu bài học



- Biết lập, kiểm tra, phát hiện sai sót, và biết vận dụng lựa chọn sử dụng các phương tiện TTQT vào hoạt động thanh toán quốc tế của doanh nghiệp XNK

3

CÁCH THỨC TRẢ TIỀN TRONG HOẠT ĐỘNG MUA BÁN NGOẠI THƯƠNG



4

NỘI DUNG

1. Hối phiếu

2. Séc

3. Lệnh phiếu

4. Thẻ thanh toán

5



HỐI PHIẾU

Khái niệm hối phiếu

Mục 3, Khoản 1, Luật hối phiếu của Anh 1882 (BEA)

HP là một tờ mệnh lệnh yêu cầu trả tiền vô điều kiện của một người ký phát (drawer) cho người khác (drawee), yêu cầu người này: hoặc khi nhìn thấy phiếu; hoặc tại một ngày cụ thể trong tương lai; hoặc tại một ngày có thể xác định được trong tương lai, phải trả một số tiền nhất định cho một người nào đó, hoặc theo lệnh của người này trả cho người khác hoặc trả cho người cầm phiếu.

Luật các công cụ chuyển nhượng Việt Nam 2005

Hối phiếu đòi nợ là giấy tờ có giá do người ký phát lập, yêu cầu người bị ký phát thanh toán không điều kiện một số tiền xác định khi có yêu cầu hoặc vào một thời điểm nhất định trong tương lai cho người thụ hưởng.

6

No. 201302/UTLJA/

BILL OF EXCHANGE


For **US\$ 11,319.20** (Due on)

At 120 days from the date of negotiation sight of this FIRST of Exchange (Second of the same tenor and date being unpaid) Pay to PT. BANK MIZUHO INDONESIA or order the sum of US DOLLAR ELEVEN THOUSAND THREE HUNDRED NINETEEN AND 20/100

Value received and charge the same to account of M/S. TULIP GARMENTS LTD. 52-NEW ELEPHANT ROAD, DEAKA *
 Drawn under DOCUMENTARY CREDIT NO. 09300206265 NATIONAL BANK LTD.
 L/C No. 09300206265 dated MARCH 18, 2002

To NATIONAL BANK LTD.
48 DELKUSHA C/A,
DHAKA, BANGLADESH
 *) BANGLADESH

Jakarta, APRIL 03, 2002



H. SAKAI
DIRECTOR 31 (1/3) 798

Mẫu Hối phiếu dùng trong phương thức nhờ thu

No.... **BILL OF EXCHANGE**
 Place, Date.....

For.....

At.....sight of the First Bill of Exchange (Second of the same tenor and date being unpaid) Pay to the order of.....
 the sum of.....

Value received as per our invoice (s) No(s).....dated.....
 (Drawn under.....)

To..... Authorized signature

Mẫu Hối phiếu dùng trong phương thức tín dụng chứng từ

No.... **BILL OF EXCHANGE**
 Place, Date.....

For.....

At.....sight of the First Bill of Exchange (Second of the same tenor and date being unpaid) Pay to the order of.....
 the sum of.....

Value received as per our invoice (s) No(s).....dated.....

Drawn under.....
 Confirmed / irrevocable/ without recourse L/C No.....
 dated / wired

To..... Authorized signature

1.1 ĐẶC ĐIỂM HỐI PHIẾU



10

1.2 CƠ SỞ PHÁP LÝ

✓ Luật Quốc tế và khu vực:

- Công ước Geneva 1930 – ULB 1930 (Uniform Law for Bill of Exchange)
- Văn kiện số A/CN.9/211 ngày 18/2/1982 về Hối phiếu và Lệnh phiếu QT (International Bill of Exchange and Promissory Notes) do Ủy Ban Luật TM QT của Liên Hợp Quốc ban hành

✓ Luật quốc gia

- Luật hối phiếu của Anh 1882: "Bill of Exchange Act of 1882" (BEA).
- Luật TM thống nhất của Mỹ 1962 "Uniform Commercial Codes of 1962" (UCC).

✓ Luật Việt Nam

- Pháp Lệnh về Thương phiếu (dựa trên nền tảng Công ước Geneva 1930) có hiệu lực từ ngày 1/7/2000
- Luật các công cụ chuyển nhượng có hiệu lực từ ngày 1/7/2006

11

1.2 CƠ SỞ PHÁP LÝ

Hệ thống luật Anh – Mỹ

(Anglo-American Legal system)

Anh, Mỹ, Úc, Canada, Ấn Độ, HongKong, Malaysia, Singapore, Philippine, Ireland

Hệ thống Công ước Geneva

(Geneva Legal system)

- ✓ Các thành viên tham gia công ước Geneva 1930: Austria, Belgium, Denmark, Finland, France, Germany, Greece, Hungary, Italia, Luxembourg, Monaco, the Netherlands, Norway, Poland, Russia, Sweden, Switzerland, Brazil, Japan...

- ✓ Việt Nam, Mông Cổ, Thái Lan, Hàn Quốc, Bulgari, Slovakia, Belarus, Ukraine...

12

1.3 CÁC NGUYÊN TẮC GIẢI QUYẾT XUNG ĐỘT PHÁP LÝ

✓ Công ước về điều chỉnh các xung đột pháp lý liên quan đến HP đi kèm ULB 1930 và điều 72 BEA 1882 như sau:

- **Năng lực của các bên tham gia hối phiếu:** luật của nước người đó
- **Hình thức pháp lý của hối phiếu:** luật nơi ký phát
- **Nghĩa vụ của người chấp nhận hối phiếu:** luật nơi hối phiếu được thanh toán
- **Hiệu lực chữ ký của các bên thứ 3:** luật nơi ký
- **Hình thức và thời hạn kháng nghị:** luật của nơi kháng nghị bắt buộc phải lập
- **Trường hợp hối phiếu bị mất:** luật nơi thanh toán.

13

1.4 CÁC ĐỐI TƯỢNG THAM GIA TRONG HỐI PHIẾU



Drawer

Người ký phát



Beneficiary

Người hưởng lợi



Drawee

Người nhận ký phát

14

1.4 CÁC ĐỐI TƯỢNG THAM GIA TRONG HỐI PHIẾU

Người ký phát HP (Drawer)

✓ **Đối tượng:** người XK, người bán, người cung ứng DV

✓ **Quyền lợi:**

- Tạo lập hối phiếu để đòi tiền Người bị ký phát hoặc bất cứ người nào do anh ta chỉ định
- Là người hưởng lợi đầu tiên của hối phiếu
- Được chiết khấu/ thể chấp hối phiếu tại ngân hàng
- Chuyển nhượng quyền hưởng lợi hối phiếu
- Các quyền pháp lý đối với các lợi ích tương lai khác của HP

✓ **Trách nhiệm:**

- Ký phát hối phiếu đúng luật, đúng thực tế về giao dịch TM
- Trong trường hợp hối phiếu bị từ chối thanh toán: hoàn trả số tiền hối phiếu cho người hưởng lợi

15

1.4 CÁC ĐỐI TƯỢNG THAM GIA TRONG HỒI PHIẾU

Người nhận ký phát HP (Drawee)

- ✓ **Đối tượng:** người NK (phương thức thanh toán nhờ thu), NH mở L/C hay NH xác nhận (phương thức TD chứng từ); hoặc người bảo lãnh.
- ✓ **Quyền lợi:**
 - Chấp nhận hoặc từ chối thanh toán hồi phiếu
 - Kiểm tra sự liên tục, hợp thức của dây chuyền ký hậu chuyển nhượng hồi phiếu trước khi thanh toán
 - Giữ hoặc hủy bỏ hồi phiếu ngay sau khi đã trả tiền
- ✓ **Trách nhiệm:**
 - Trả tiền HP trả ngay khi hồi phiếu được xuất trình
 - Chấp nhận thanh toán HP trả chậm khi HP được xuất trình

16

1.4 CÁC ĐỐI TƯỢNG THAM GIA TRONG HỒI PHIẾU

Người hưởng lợi (Beneficiary)

- ✓ **Đối tượng:** Người XK, người bán hoặc 1 người khác được người bán chỉ định, có thể là:
 - *Người ký phát:* Phải ghi trên HP "trả cho tôi ..." hoặc "trả theo lệnh của tôi"
 - *Người được ghi đích danh vào HP*
 - *Người cầm phiếu:* HP vô danh
 - Theo Luật quản chế ngoại hối VN, người hưởng lợi là các ngân hàng NHNN cấp giấy phép kinh doanh đối ngoại

17

1.4 CÁC ĐỐI TƯỢNG THAM GIA TRONG HỒI PHIẾU

Người hưởng lợi (Beneficiary)

- ✓ **Quyền lợi:**
 - Nhận được tiền thanh toán của hồi phiếu
 - Chuyển nhượng hồi phiếu cho người khác.
 - Được cầm cố, thế chấp hồi phiếu tại Ngân hàng để vay nợ
- ✓ **Trách nhiệm:**
 - Xuất trình hồi phiếu đúng hạn, đúng địa chỉ thanh toán.
 - Thông báo kịp thời cho người trả tiền nếu hồi phiếu thất lạc để ngăn chặn việc trả tiền sai đối tượng.

18

1.5 NHỮNG QUY ĐỊNH VỀ VIỆC THÀNH LẬP HỒI PHIẾU

Những căn cứ tạo lập HP

- ✓ **Hợp đồng mua bán thương mại**
 - Lập HP: trả ngay hay trả chậm
 - Xác định:
 - Người trả tiền
 - Chủ thể được ký phát
 - Người bị ký phát
 - Người hưởng lợi
- ✓ **Hóa đơn thương mại** ⇒ số tiền của HP
- ✓ **Thư tín dụng** ⇒ tạo lập nội dung phù hợp

19

1.5 NHỮNG QUY ĐỊNH VỀ VIỆC THÀNH LẬP HỒI PHIẾU

Về hình thức

- ✓ HP là 1 chứng thư, 1 văn bản
- ✓ Hình mẫu HP: mẫu tự chọn, không quy định cụ thể
- ✓ Ngôn ngữ HP: ngôn ngữ viết, in sẵn hoặc đánh máy bằng một thứ tiếng nhất định
 - Theo Điều 10, Luật CCCN VN 2005 "*phải được lập bằng tiếng Việt, trừ trường hợp quan hệ công cụ chuyên nhượng có yếu tố nước ngoài thì công cụ chuyên nhượng có thể được lập bằng tiếng nước ngoài theo thỏa thuận của các bên*"
- ✓ Số lượng HP: ≥ 2 bản (theo Điều 64 ULB 1930). Mỗi bản đều có đánh số thứ tự và có giá trị pháp lý như nhau

20

1.5 NHỮNG QUY ĐỊNH VỀ VIỆC THÀNH LẬP HỒI PHIẾU

Về nội dung

Điều 16 Luật CCCN VN 2005, Điều 1 ULB 1930,
Mục 3 BEA 1882 quy định HP bao gồm:

- | | |
|------------------------|--------------------------|
| (1) Tiêu đề | (7) Thời hạn thanh toán |
| (2) Số hiệu | (8) Người thụ hưởng |
| (3) Số tiền | (9) Người bị ký phát |
| (4) Địa điểm ký phát | (10) Người ký phát |
| (5) Ngày ký phát | (11) Địa điểm thanh toán |
| (6) Mệnh lệnh đòi tiền | |

21

Mẫu Hối Phiếu trong phương thức thanh toán nhờ thu

BILL OF EXCHANGE

No.: 134/EX Ha Noi, July 20th, 2019
 For: USD 100,000.00

At ... sight of this **first** Bill of Exchange (second of the same tenor and date being unpaid) pay to the order of Saigon Bank for Industry and Trade the sum of US Dollars one hundred thousand only.

Drawn under invoice No.123 dated July 10th, 2019

To: Victoria Co. Ltd	Authorized signature
HongKong	Tocontap company
	Ha Noi
	(signed)

22

Mẫu Hối Phiếu trong phương thức thanh toán tín dụng chứng từ

BILL OF EXCHANGE

No.: 134/EX Ha Noi, July 20th, 2019
 For: USD 100,000.00

At ... sight of this **first** Bill of Exchange (second of the same tenor and date being unpaid) pay to the order of Saigon Bank for Industry and Trade the sum of US Dollars one hundred thousand only.

Drawn under irrevocable L/C No. 071SGB0709 issued by Delta Bank, Hong Kong dated July 9th, 2019

To: The Delta Bank	Authorized signature
HongKong	Tocontap company
	Ha Noi
	(signed)

23

1.5 NHỮNG QUY ĐỊNH VỀ VIỆC THÀNH LẬP HỐI PHIẾU

(1) Tiêu đề:

- ✓ Hối phiếu
- ✓ Bill of Exchange
- ✓ Exchange for
- ✓ Draft ...

(2) Số hối phiếu: Không yêu cầu. Trên kinh nghiệm thực tế vẫn được các công ty đánh số

24

1.5 NHỮNG QUY ĐỊNH VỀ VIỆC THÀNH LẬP HỒI PHIẾU

(3) Số tiền:

- ✓ Một số tiền nhất định
- ✓ Ghi cụ thể, rõ ràng, dễ nhận biết
- ✓ Có thể ghi vừa bằng số, vừa bằng chữ, hoặc toàn số, hoặc toàn chữ → phải thống nhất với nhau
- ✓ Trường hợp số tiền bằng số khác với số tiền bằng chữ → căn cứ vào số tiền bằng chữ (Điều 6, ULB 1930; Điều 16 khoản 3 Luật CCCCN VN 2005, Mục 9 BEA 1882)

25

1.5 NHỮNG QUY ĐỊNH VỀ VIỆC THÀNH LẬP HỒI PHIẾU

Ví dụ: Số tiền của hồi phiếu là 46,560 USD

- ✓ Số tiền bằng số For: USD 46,560
- ✓ Số tiền bằng chữ
 - US Dollars forty six thousand five hundred and sixty only
 - Forty six thousand five hundred and sixty US Dollars only

1.5 NHỮNG QUY ĐỊNH VỀ VIỆC THÀNH LẬP HỒI PHIẾU

(4) Địa điểm ký phát HP

- ✓ Là căn cứ xác định nguồn luật điều chỉnh HP
- ✓ Lập ở đâu ghi địa điểm ở đó
- ✓ Luật các nước không quy định bắt buộc phải ghi địa điểm ký phát HP
- ✓ Nếu không ghi địa điểm ký phát HP, có thể suy đoán dựa vào địa chỉ ghi bên cạnh tên Người ký phát, nếu không có → HP vô hiệu
 - Điều 2 ULB
 - Điều 16, khoản 2 LCCCN

27

1.5 NHỮNG QUY ĐỊNH VỀ VIỆC THÀNH LẬP HỐI PHIẾU

(5) Ngày ký phát: là căn cứ để:

- ✓ Phát sinh quyền đòi tiền của Người ký phát đối với người bị ký phát
- ✓ Xác định thời hạn trả tiền của HP
- ✓ Xác định tính đồng nhất của bộ chứng từ
- ✓ Trong trường hợp không ghi ngày ký phát thì:
 - ULB và LCCCCN VN: vô hiệu
 - BEA: vẫn có hiệu lực.

(6) Mệnh lệnh đòi tiền:

- ✓ Vô điều kiện
- ✓ Ghi rõ thời hạn trả tiền và người thụ hưởng

28

1.5 NHỮNG QUY ĐỊNH VỀ VIỆC THÀNH LẬP HỐI PHIẾU

(7) Thời hạn thanh toán: gồm trả ngay và trả sau

✓ Trả ngay:

- Cách ghi: " Ngày sau khi nhìn thấy bản thứ ...của hối phiếu này ..."/
"At sight of this ... Bill of Exchange ..., pay to the sum of ...".

29

1.5 NHỮNG QUY ĐỊNH VỀ VIỆC THÀNH LẬP HỐI PHIẾU

(7) Thời hạn thanh toán:

✓ Trả tiền sau

- **TH1: Thanh toán vào 1 ngày nhất định sau khi nhìn thấy:**
 - Tiếng Việt: "X ngày sau khi nhìn thấy bản thứ ... của hối phiếu này ..."
 - Tiếng Anh: "At X days after sight of this(first or second) of Bill of Exchange, pay to the sum of ..."
- **TH2: Vào 1 ngày nhất định trong tương lai:**
 - Tiếng Việt: "Tại ngày ... tháng ... năm ... của bản thứ ... của hối phiếu này..."
 - Tiếng Anh: "On.....(date) of this.....(first or second) of Bill of Exchange, pay to.....the sum of.....".

30

1.5 NHỮNG QUY ĐỊNH VỀ VIỆC THÀNH LẬP HỒI PHIẾU

(7) Thời hạn thanh toán:

✓ Trả tiền sau (tt)

- **TH3: Thanh toán tại một ngày nhất định sau ngày ký phát:**
- Tiếng Việt: "X ngày kể từ ngày ký phát bản thứ ... của hồi phiếu này ..."
- Tiếng Anh: "At X days after signed of this.....(first or second) of Bill of Exchange, pay to.....the sum of....."
- **TH4: Trường hợp không ghi thời hạn thanh toán:**
- ULB và LCCCN VN: thanh toán ngay khi xuất trình
- BEA: vẫn có hiệu lực, có thể bỏ sung true date

31

1.5 NHỮNG QUY ĐỊNH VỀ VIỆC THÀNH LẬP HỒI PHIẾU

(8) Người thụ hưởng:

- ✓ Là người ký phát HP, hoặc người khác do người ký phát HP chỉ định.
- ✓ Họ tên, địa chỉ người thụ hưởng được ghi đầy đủ, rõ ràng.

(9) Người bị ký phát:

- ✓ Là người có nghĩa vụ trả tiền theo HP.
- ✓ Theo ULB: Người bị ký phát phải được ghi rõ tên
- ✓ Theo LCCCN: Người bị ký phát phải được ghi rõ tên và địa chỉ

32

1.5 NHỮNG QUY ĐỊNH VỀ VIỆC THÀNH LẬP HỒI PHIẾU

(10) Người ký phát:

- ✓ là người lập hồi phiếu và ra mệnh lệnh đòi tiền
- ✓ Chữ ký: bắt buộc
- ✓ ULB và BEA: ký tên không cần đóng dấu
- ✓ LCCCN: đóng dấu đối với người ký phát là đại diện tổ chức. (Khoản 18, Điều 4)

Địa chỉ:

- ✓ ULB và BEA: không quy định cụ thể
- ✓ LCCCN: ghi rõ tên, địa chỉ người ký phát (Điều 16)

33

1.5 NHỮNG QUY ĐỊNH VỀ VIỆC THÀNH LẬP HỐI PHIẾU

(11) Địa điểm thanh toán:

- ✓ Nơi mà người thụ hưởng hối phiếu xuất trình hối phiếu để đòi tiền
- Phải ghi rõ địa điểm trả tiền
- Nếu không ghi rõ, có thể lấy địa chỉ ghi bên cạnh tên người trả tiền là địa điểm trả tiền

34

1.6 QUY TRÌNH LƯU THÔNG HỐI PHIẾU

**Quy trình lưu thông
hối phiếu trả tiền ngay**

**Quy trình lưu thông
hối phiếu trả chậm**

35

Quy trình lưu thông hối phiếu trả tiền ngay

BILL OF EXCHANGE

No.: 134/EX Ha Noi, July 20th, 2019
For: USD 100,000.00




At sight of this **first** Bill of Exchange (second of the same tenor and date being unpaid) pay to the order of Saigon Bank for Industry and Trade the sum of US Dollars one hundred thousand only.

Drawn under invoice No.123 dated July 10th, 2019

To: Victoria Co. Ltd	Authorized signature
HongKong	Tocontap company
	Ha Noi
	(signed)

36

1.7 CÁC NGHIỆP VỤ LIÊN QUAN ĐẾN HỒI PHIẾU

1. Chấp nhận hồi phiếu
2. Ký hậu hồi phiếu 
3. Bảo lãnh hồi phiếu 
4. Kháng nghị 

40

Chấp nhận hồi phiếu

Theo Điều 4 Luật CCCCN, chấp nhận là cam kết của người bị ký phát về việc sẽ thanh toán toàn bộ hoặc một phần số tiền ghi trên hồi phiếu đòi nợ khi đến hạn thanh toán bằng việc ký chấp nhận trên hồi phiếu đòi nợ theo quy định của Luật này.

Theo Điều 28 ULB, bằng việc chấp nhận hồi phiếu, người bị ký phát cam kết thanh toán hồi phiếu khi đến hạn

Theo Mục 17 BEA, chấp nhận hồi phiếu là việc người bị ký phát thể hiện sự chấp thuận với yêu cầu của người ký phát.

Chấp nhận = cam kết trả tiền

41

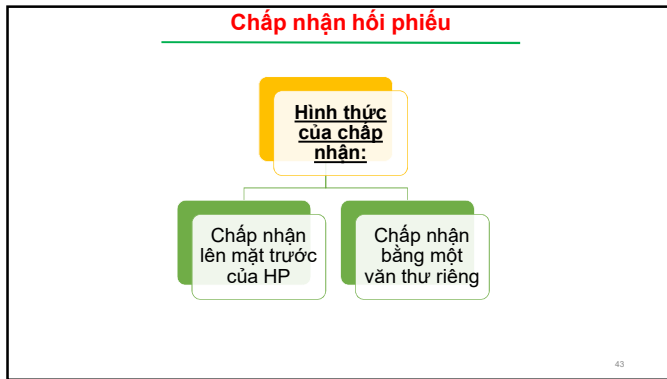
Chấp nhận hồi phiếu

✓ Lý do chấp nhận:

Không bắt buộc chấp nhận HP, tuy nhiên ký chấp nhận để:

- Lưu thông dễ dàng
- trong các trường hợp:
 - Trên HP ghi rõ phải được chấp nhận.
 - HP có thời hạn thanh toán tính từ ngày được ký chấp nhận
 - HP được thanh toán vào một thời điểm cố định sau khi xuất trình.
 - Địa điểm thanh toán khác với địa chỉ của người bị ký phát

42



Chấp nhận lên mặt trước của HP	Ghi lên mặt trước, góc dưới bên trái của HP: đồng ý (agreed), chấp nhận (accepted), và ký tên, ghi ngày tháng								
<table border="1" style="width: 100%; border-collapse: collapse;"> <tr> <td style="width: 30%; padding: 5px;">No.:30/1/92</td> <td style="width: 70%; padding: 5px;">BILL OF EXCHANGE</td> </tr> <tr> <td style="padding: 5px;">For: USD 5,000</td> <td style="padding: 5px;">Singapore, February 20th, 2019</td> </tr> <tr> <td colspan="2" style="padding: 5px;">At 90 days after sight of this FIRST exchange (SECOND of the same tenor and date being unpaid) Pay to the order of the Chartered bank, London the sum of US dollars five thousand only.</td> </tr> <tr> <td style="padding: 5px;">To: MITSUI Co; LTD Tokyo</td> <td style="padding: 5px;">Authorized signature Viettai Co. Ltd Ha Noi (Signed)</td> </tr> </table>		No.:30/1/92	BILL OF EXCHANGE	For: USD 5,000	Singapore, February 20 th , 2019	At 90 days after sight of this FIRST exchange (SECOND of the same tenor and date being unpaid) Pay to the order of the Chartered bank, London the sum of US dollars five thousand only.		To: MITSUI Co; LTD Tokyo	Authorized signature Viettai Co. Ltd Ha Noi (Signed)
No.:30/1/92	BILL OF EXCHANGE								
For: USD 5,000	Singapore, February 20 th , 2019								
At 90 days after sight of this FIRST exchange (SECOND of the same tenor and date being unpaid) Pay to the order of the Chartered bank, London the sum of US dollars five thousand only.									
To: MITSUI Co; LTD Tokyo	Authorized signature Viettai Co. Ltd Ha Noi (Signed)								

44

Chấp nhận hối phiếu

Chấp nhận lên mặt trước của HP	<p>Trường hợp không ghi ngày ký chấp nhận:</p> <ul style="list-style-type: none"> ✓ Luật CCCN: vô hiệu ✓ ULB: vô hiệu, nếu hối phiếu có yêu cầu về 1 khoảng thời gian nhất định để thanh toán hoặc xuất trình <p>Ví dụ: "X ngày kể từ ngày nhìn thấy bản thứ ... của HP này..."</p> <p>- BEA: người nắm giữ có thể tự bổ sung ngày ký chấp nhận thực tế.</p>
Chấp nhận bằng một văn thư riêng biệt (Luật Anh, Mỹ)	<p>Người bị ký phát tạo lập một văn bản chấp nhận trong đó thể hiện ý chí đồng ý thanh toán, ghi ngày tháng và ký tên</p> <ul style="list-style-type: none"> ✓ Giấy tờ truyền thống ✓ Chứng thư điện tử (MT 799)


45

Nguyên tắc của chấp nhận

- ✓ Chấp nhận vô điều kiện
- ✓ Có thể chấp nhận trả tiền từng phần
- ✓ Mọi sự chấp nhận làm thay đổi nội dung của hối phiếu được coi là từ chối chấp nhận
 - Theo ULB: chỉ có thể bổ sung địa điểm thanh toán, nếu khác = từ chối
 - Luật CCCC: bổ sung = từ chối
- ✓ Thời hạn chấp nhận HP:
 - **Thời hạn xuất trình để yêu cầu chấp nhận**
 - **Hối phiếu trả chậm:**
 - + ULB và LCCCCN: 1 năm (nếu thời hạn thanh toán hối phiếu vào 1 thời điểm nhất định sau khi xuất trình)
 - + BEA: thời gian hợp lý

46

Nguyên tắc của chấp nhận

- **Hối phiếu quá hạn thanh toán:**
 - + ULB và LCCCCN: vô hiệu.
 - + BEA: cho phép chấp nhận trong trường hợp quá hạn thanh toán, sau khi bị từ chối thanh toán trước đó, trước khi người ký phát ký. (Điều 18)
- **Hối phiếu trả ngay:**
 - + ULB và BEA: không quy định.
 - + LCCCCN: 90 ngày kể từ ngày ký phát (Điều 43)
- **Thời hạn trả lời yêu cầu chấp nhận sau khi xuất trình yêu cầu**
 - + ULB và BEA: không quy định
 - + LCCCCN: 2 ngày làm việc sau đó (Điều 19) 

47

Ký hậu hối phiếu

- ✓ **Khái niệm:** Ký hậu hối phiếu là thủ tục chuyển nhượng quyền sở hữu hối phiếu từ người hưởng lợi này sang người hưởng lợi khác
- ✓ **Hình thức ký hậu:**
 - Người thụ hưởng viết, ký tên
 - Ký vào mặt sau của HP
 - ULB và BEA: ký lên mảnh giấy gắn liền vào hối phiếu (Allonge)

48

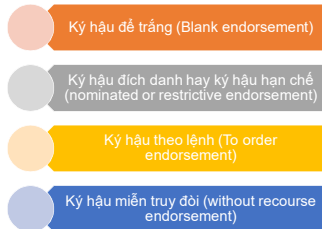
Ký hậu hối phiếu

- ✓ **Ý nghĩa pháp lý:**
 - Thừa nhận sự chuyển quyền lợi hối phiếu cho người khác được qui định trong mặt sau của tờ hối phiếu
 - **LCCCN:** là bằng chứng thể hiện cam kết trả tiền HP của người ký hậu đối với người thụ hưởng kế tiếp (người được ký hậu) trong trường hợp HP bị từ chối thanh toán.
 - ULB và BEA: không quy định trách nhiệm của người ký hậu là bắt buộc trả tiền HP cho người được chuyển nhượng.
- ✓ **Nguyên tắc ký hậu:**
 - Vô điều kiện, ngược lại sẽ vô giá trị
 - Không chấp nhận ký hậu từng phần
 - Ký hậu làm thay đổi nội dung (sửa chữa hoặc thêm bớt nội dung hối phiếu) sẽ vô giá trị

49

Ký hậu hối phiếu

✓ Các loại ký hậu:



Kỹ thuật ký hậu có thể được áp dụng cho các chứng từ được chuyển nhượng khác như: **Vận đơn, chứng từ bảo hiểm, chứng từ bảo hiểm, séc,...**

50

✓ Ký hậu để trống (Blank endorsement)

- Ký hậu không chỉ định người được hưởng quyền lợi hối phiếu, chỉ ký tên ở mặt sau
- Hoặc ghi “trả cho – pay to...” ;
- Có thể chuyển sang hình thức ký hậu khác bằng cách ghi thêm

Pay to: any Bank, banker, trust company

For: Citibank Viet Nam

✓ Ký hậu đích danh/ hạn chế (nominated/ restrictive endorsement)

- Chỉ định rõ người được hưởng lợi
- Ghi câu: “chỉ trả cho ông X” (“Pay to Mr. X only”/ “Pay to Mr. X, not to order”) và ký tên
- Người hưởng lợi kế tiếp không được ký hậu cho người khác nữa

Pay to Mr Omxenglaorabien only

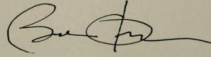
For: Citibank Viet Nam

51

✓ Ký hậu theo lệnh (To order endorsement)

- Ghi "Pay to the order of ..." (tên 1 người hay 1 tổ chức) và ký tên
- Tạo điều kiện để HP được chuyển nhượng liên tục → lưu thông rộng rãi. Đây là hình thức thông dụng nhất

Pay to the order of Mrs Chui Zo Chum

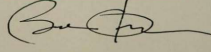


For: Citibank Viet Nam

✓ Ký hậu miễn truy đòi (without recourse endorsement)

- Khi HP bị từ chối trả tiền thì người ký hậu hối hiệu được miễn truy đòi
- Ghi câu: "Pay to ..., without recourse" và ký tên
- Là loại ký hậu thông dụng trong TTQT

Pay to Mr Quitsomang Congsoa

WITHOUT RECOURSE


For: Citibank Viet Nam

Bảo lãnh hối phiếu (aval/guarantee)

- Khái niệm:** là sự cam kết của người thứ ba, thay cho người bị ký phát, sẽ trả tiền cho người hưởng lợi khi HP đến hạn trả tiền mà người được bảo lãnh không thanh toán hoặc thanh toán không đầy đủ.
- Quyền và nghĩa vụ của người bảo lãnh:**
 - Nghĩa vụ thanh toán HP nếu người được bảo lãnh không thực hiện đầy đủ nghĩa vụ.
 - Có quyền hủy bỏ bảo lãnh khi HP đòi nợ không đủ các nội dung bắt buộc theo quy định.
 - Sau khi thực hiện nghĩa vụ bảo lãnh, có quyền tiếp nhận các quyền của người được bảo lãnh.
 - Là một cam kết không hủy ngang trong suốt thời gian bảo lãnh có hiệu lực.
 - Có thể bảo lãnh từng phần trị giá của HP.
 - Bảo lãnh phải ghi tên Người được bảo lãnh.

Bảo lãnh hối phiếu (aval/guarantee)

✓ Hình thức bảo lãnh:

- Bảo lãnh ghi trực tiếp trên tờ HP cụm từ "**bảo lãnh – Guaranteed/ Aval**", số tiền bảo lãnh, tên, địa chỉ, chữ ký của người bảo lãnh và tên người được bảo lãnh.
- Bảo lãnh bằng chứng thư bảo lãnh (bảo lãnh mật)

Lưu ý

- Nếu người bảo lãnh không ghi tên người được bảo lãnh thì được coi là bảo lãnh cho người ký phát
- Người bị ký phát hay người ký phát không được ký tên với tư cách là người bảo lãnh
- Một bảo lãnh có giá trị thường là của một NH hay một tổ chức TD

Kháng nghị (protest)

- ✓ HP bị từ chối thanh toán khi đến hạn trả tiền → người hưởng lợi lập văn bản kháng nghị người trả tiền trước pháp luật
- ✓ Cách thức thực hiện:

Bị từ chối trả tiền

↓

Lập kháng nghị

↓

TB cho những người CN trước đó

- Lập trong thời hạn 2 ngày kể từ ngày HP đến hạn TT
- Nội dung: ghi lại nguyên văn nội dung tờ HP, các nội dung về chấp nhận, ký hậu, bảo lãnh, ... nếu có và lý do bị từ chối trả tiền
- Gửi đến tòa án kinh tế

- Nếu không gửi bản kháng nghị đến những người CN trước đó thì những người này được miễn trách nhiệm trả tiền trừ người ký phát
- Thời gian để gửi bản kháng nghị: (4 ngày)

1.8 PHÂN LOẠI HỒI PHIẾU

- ✓ Căn cứ vào thời hạn thanh toán
- HP trả ngay (*at sight bill, on demand bill*): Việc thanh toán diễn ra trong vòng 2 ngày kể từ lúc được xuất trình
- Hối phiếu có kỳ hạn (*usance bill, time bill*)

- ✓ Căn cứ vào chứng từ kèm theo
- HP trơn (*Clean bill*): HP không kèm theo chứng từ TM
- Hối phiếu kèm chứng từ (*documentary bill*) có 2 loại:
 1. Hối phiếu kèm chứng từ trả tiền ngay – sight draft (D/P)
 2. Hối phiếu kèm chứng từ có chấp nhận – time draft (D/A)

1.8 PHÂN LOẠI HỒI PHIẾU

✓ Căn cứ vào tính chất chuyển nhượng

Không ghi tên người hưởng lợi ở mặt trước
 Ví dụ: *pay to....., pay to order of.....*

HP chuyển nhượng bằng cách để trống, ký hậu theo lệnh để trống

Người thụ hưởng được xác định theo ý chí của người có quyền ra lệnh
 Ví dụ: *Pay to the order of Vietcombank*

Ghi cụ thể tên người thụ hưởng HP
 Ví dụ: *Pay to Mr.X*

Bearer bill
Hối phiếu vô danh

Order bill
HP CN theo lệnh

Nominal bill
Hối phiếu đích danh

1.8 PHÂN LOẠI HỒI PHIẾU

✓ Căn cứ vào trạng thái ký chấp nhận

- **Hồi phiếu chưa được ký chấp nhận:** Người bị ký phát chưa bị ràng buộc trách nhiệm thanh toán.
- **Hồi phiếu đã được ký chấp nhận:** Người bị ký phát bị ràng buộc trách nhiệm phải thanh toán hồi phiếu khi đến hạn.

✓ Căn cứ vào người ký phát

- **Hồi phiếu thương mại (Trade bill):** Do người xuất khẩu, người cho vay ký phát.
- **Hồi phiếu ngân hàng (Bank bill):** Do ngân hàng phát hành

BÀI TẬP

Bài 1: Ngày 28/11/2019 Công ty Amex ký một hợp đồng số 01/12XK XK tôm đông lạnh sang Nhật trị giá 100.000 USD. Hợp đồng được thanh toán bằng tín dụng thư trả chậm 90 ngày. Hàng được giao vào ngày 02/01/2020 tại cảng Sài Gòn theo tín dụng thư số 093432/LC do Bank of Tokyo – Mitsubishi ký ngày 10/12/2019. Dựa vào những thông tin đã cho, thông tin tự cho thêm nếu cần và mẫu hồi phiếu dưới đây, hãy ký phát một hồi phiếu đòi tiền người NK.

59

BÀI TẬP

Bài 2: Công ty Savimex vừa hoàn thành giao lô hàng XK trị giá 48,285 USD theo hợp đồng trả ngay số 21/2019XK ký ngày 02/09/2019 cho nhà NK là công ty Tran Co. có trụ sở ở 26 Greenfield street, Bankstown NSW 2200, Australia. Địa điểm giao hàng là cảng Sài Gòn và thanh toán qua Ngân hàng TM Á Châu (Asia Commercial Bank). Dựa vào thông tin đã cho và thông tin tự cho nếu cần để ký phát hồi phiếu đòi tiền người NK

60

2

LỆNH PHIẾU

- ✓ **Khái niệm:** là một tờ giấy cam kết trả tiền vô điều kiện do người ký phát cam kết trả vô điều kiện một số tiền nhất định vào một ngày nhất định cho một người thụ hưởng có ghi tên trên lệnh phiếu hoặc cho một người khác theo lệnh của người thụ hưởng
- ✓ **Luật điều chỉnh:** ULB 1930

61

2.1. NỘI DUNG CỦA LỆNH PHIẾU**PROMISSORY NOTE**

No.12658/19
For USD 5,243.00

Hà Nội, 25th October 2019

On the 25th March 2020 fixed by the promissory note, we promise to pay to Victoria Company or order in Hong Kong the sum of FIVE THOUSAND TWO HUNDRED FORTY THREE US DOLLARS ONLY.

To: Victoria Co. Ltd
HongKong

Tocontap company
Ha Noi
(signed)

2.1. NỘI DUNG CỦA LỆNH PHIẾU**7 nội dung bắt buộc của kỳ phiếu**

1. Tiêu đề "Lệnh phiếu"
2. Lời hứa vô điều kiện trả một số tiền nhất định
3. Địa điểm ký phát hành
4. Thời hạn thanh toán
5. Người ký phát
6. Người thụ hưởng
7. Ngày tháng năm phát hành
8. Chữ ký của người ký phát

63

2.1. NỘI DUNG CỦA LỆNH PHIẾU

PROMISSORY NOTE ④

No.12658/19
For USD 5,243.00

④ Hà Nội, 25th October 2019 ④

④ On the 25th March 2020 fixed by the promissory note, ④ we promise to pay to ④ Victoria Company or order in Hong Kong the sum of FIVE THOUSAND TWO HUNDRED FORTY THREE US DOLLARS ONLY.

To: Victoria Co. Ltd
HongKong

Tocontap company ④
Ha Noi
(signed) ④

64

2.2 KHÁC BIỆT GIỮA LỆNH PHIẾU VÀ HỒI PHIẾU

Chi tiêu	Lệnh phiếu	Hối phiếu
Đảm bảo thanh toán	Con nợ	Chủ nợ
Cơ sở ký phát	Tài sản nợ	Tài sản có
Đối tượng lập	Con nợ	Chủ nợ

➔ Lệnh phiếu ít được sử dụng trong TTQT so với Hối phiếu

65

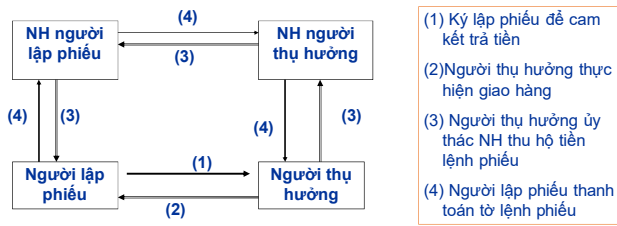
2.3 QUY TRÌNH LƯU THÔNG LỆNH PHIẾU

Đặc điểm lưu thông:

- ✓ Cần có sự bảo lãnh của ngân hàng hoặc công ty tài chính.
- ✓ Một lệnh phiếu có thể do một hay nhiều người ký phát để cam kết trả tiền cho một hay nhiều người hưởng lợi
- ✓ Lệnh phiếu chỉ có một bản chính
- ✓ Không phát sinh yêu cầu chấp nhận thanh toán

66

2.3 QUY TRÌNH LƯU THÔNG LỆNH PHIẾU



67

3 SÉC

Khái niệm

Séc là một mệnh lệnh trả tiền vô điều kiện do người chủ tài khoản mở tại ngân hàng ra lệnh cho ngân hàng (nơi mở tài khoản) trích một số tiền nhất định từ tài khoản của mình mở ở ngân hàng này trả cho người cầm séc hoặc cho người được chỉ định trên tờ séc

68

3.1 CƠ SỞ PHÁP LÝ

- ✓ Về mặt luật pháp QT: Công ước Geneva 1931 (ULC 1931).
- ✓ Luật quốc gia :
 - Luật hối phiếu của Anh 1882: "Bill of Exchange Act of 1882" (BEA)
 - Luật TM thống nhất của Mỹ năm 1962 "Uniform Commercial Codes of 1962" (UCC).
- ✓ Việt Nam: Luật các công cụ chuyển nhượng có hiệu lực từ ngày 1/7/2006

Các đối tượng tham gia

- ✓ Người ký phát
- ✓ Người thụ lệnh/ Người bị ký phát
- ✓ Người thụ hưởng

69

3.2 Yêu cầu pháp lý đối với nội dung và hình thức của Séc

MẪU SÉC MARITIME BANK

The image shows a sample check from Maritime Bank with the following fields and annotations:

- (1) SÉC / CHEQUE
- (2) Thanh toán tại: Mọi Điểm Giao Dịch Maritime Bank / Payable at: Any Maritime Bank Transaction Counter
- (3) Trả cho: / Pay to
- (4) Số tiền bằng chữ: / Amount in words
- (5) MARITIME BANK logo
- (6) Số tiền được phép ký phát: / Paying Family
- (7) Số tiền ký phát: / Paying Amount
- (8) Người ký phát: / Drawer

3.2 Yêu cầu pháp lý đối với nội dung và hình thức của Séc

✓ **Nội dung:** phải có những yếu tố sau

- (1) Tiêu đề séc: Từ "Séc – Cheque/ Check" được in phía trên séc
- (2) Ngày tháng năm ký phát séc
- (3) Lệnh rút tiền vô điều kiện
- (4) Số tiền phải trả
- (5) Tên của Người bị ký phát (Người trả tiền)
- (6) Địa điểm trả tiền (Nơi thanh toán)
- (7) Người thụ hưởng (nhận tiền)
- (8) Chữ ký của người ký phát séc và tên đối với tổ chức hoặc họ tên đối với cá nhân của người ký phát séc

3.2 Yêu cầu pháp lý đối với nội dung và hình thức của Séc

✓ **Hình thức:** do tổ chức mở tài khoản cho khách hàng quyết định (NHNN, NHTM, Công ty tài chính được phép làm DV thanh toán séc, Trung tâm thanh toán bù trừ ...)

- Séc gồm 2 phần: cuống séc và thân séc
 - Phần cuống séc: người phát hành lưu giữ
 - Phần thân séc: trao cho người thụ hưởng



3.3 Điều kiện và thời hạn hiệu lực của Séc

✓ **Điều kiện phát hành Séc**

- Người ký phát phải có số dư trên tài khoản tiền gửi không kỳ hạn ở NH.
- Số tiền phát hành séc không được vượt quá số dư trên tài khoản, trừ trường hợp được thấu chi
- Séc phải làm bằng văn bản, có một hình mẫu nhất định do TCTD phát hành

3.3 Điều kiện và thời hạn hiệu lực của Séc

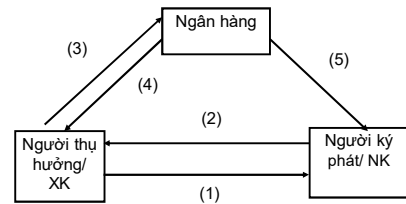
✓ **Thời hạn hiệu lực của Séc**

- Theo ULC 1931, điều 29:
 - 8 ngày nếu lưu thông trong nước.
 - 20 ngày nếu lưu thông ra ngoài nước nhưng trên cùng lục địa
 - 70 ngày nếu lưu thông không cùng lục địa
- Theo LCCCN VN, điều 69: 30 ngày kể từ ngày ký phát
- Theo BEA 1882, điều 74: thời gian hợp lý (reasonable time)

3.4 Quy trình lưu thông Séc

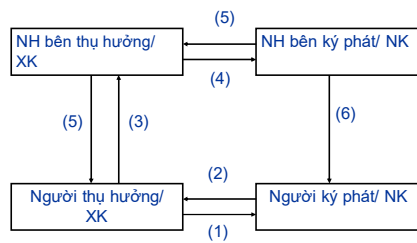
✓ Séc cá nhân quốc tế (Private cheque)

* Lưu thông séc qua một ngân hàng



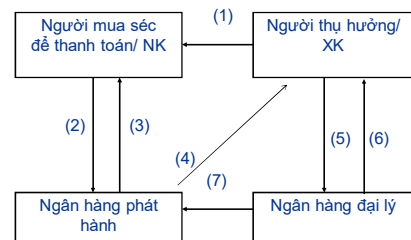
- (1) Người XK giao hàng hoặc cung ứng dv cho người NK
- (2) Người NK ký phát séc thanh toán cho người XK
- (3) Người XK nộp séc vào ngân hàng để được chi trả
- (4) Ngân hàng thanh toán (bảo có) cho người XK
- (5) Ngân hàng trừ tiền trên TK người NK (báo nợ)

* Lưu thông séc qua hai ngân hàng



- (1) Người XK giao hàng hoặc cung ứng dv cho người NK
- (2) Người NK ký phát séc thanh toán cho người XK
- (3) Người XK nộp séc vào ngân hàng BÊN XK
- (4) Ngân hàng bên XK nhờ ngân hàng NK thu hộ tiền
- (5) Ngân hàng bên NK thanh toán tiền (bảo có)
- (6) Ngân hàng bên NK trừ tiền trên TK của người NK (báo nợ)

✓ Séc Ngân hàng quốc tế (Bank's cheque)



- (1) Người XK giao hàng hoặc cung ứng dv cho người NK
- (2) Người NK mua séc ngoại tệ
- (3) NH phát hành trừ tiền trên TK người NK
- (4) NH phát hành séc cho người XK
- (5) Người XK xuất trình séc cho ngân hàng đại lý.
- (6) Ngân hàng đại lý trả tiền cho người XK
- (7) NH đại lý quyết toán séc với NH phát hành

CÂU HỎI ĐÁP VỀ SÉC

NH cung ứng séc cho KH sử dụng có đăng ký mẫu tại NHNN hay không ? Và mẫu séc đó do ai thiết kế ?

- Có.
- NH cung ứng séc có quyền thiết kế mẫu nhưng phải trên cơ sở tham khảo mẫu séc trắng của NHNNVN.

79

3.5 Các nghiệp vụ liên quan đến Séc

✓ Ký hậu Séc

- **Nội dung:**
 - Người ký hậu là Người thụ hưởng hiện hành ghi trên séc
 - Ký hậu có hiệu lực khi Người thụ hưởng kế tiếp tiếp nhận séc
 - Thể hiện bằng ngôn ngữ ý chí chuyển nhượng quyền hưởng lợi séc cho một người khác
 - Việc chuyển nhượng một phần quyền hưởng lợi của séc là vô hiệu.
- **Hình thức:**
 - Ký hậu vào mặt sau tờ séc
 - Ký hậu có thể được ký vào một tiếp phiếu
 - Ký hậu chuyển nhượng phải ký bằng tay trực tiếp vào tờ séc

80

3.5 Các nghiệp vụ liên quan đến Séc

✓ Bảo lãnh thanh toán Séc

- **Khái niệm:** là việc người thứ ba cam kết với người thụ hưởng séc sẽ thanh toán vô điều kiện toàn bộ hay từng phần số tiền của séc nếu khi xuất trình mà séc không trả được tiền
- **Những yêu cầu về nội dung bảo lãnh:**
 - Người bảo lãnh là người thứ ba
 - Nội dung bảo lãnh phải ghi rõ bảo lãnh cho ai
 - Bảo lãnh là không thể hủy bỏ trong thời hạn hiệu lực của séc
 - Bảo lãnh chỉ giới hạn về nghĩa vụ thanh toán séc
- **Hình thức:** Điều 17 Thông tư 22/2015/TT-NHNN quy định hoạt động cung ứng và sử dụng séc do Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam ban hành như sau: Để bảo lãnh cho tờ séc, người bảo lãnh ghi cụm từ “bảo lãnh”, số tiền bảo lãnh, tên, địa chỉ, chữ ký của người bảo lãnh và tên người được bảo lãnh trên mặt trước tờ séc hoặc trên văn bản đính kèm.

81

3.5 Các nghiệp vụ liên quan đến Séc

✓ Bảo chi Séc

- **Khái niệm:** là việc Ngân hàng của người ký phát đảm bảo tài khoản của người ký phát có đủ tiền để có thể trích ra khi thanh toán bằng việc phong tỏa số tiền cần bảo chi trên tài khoản tiền gửi thanh toán của Người ký phát hoặc sử dụng tài khoản tiền gửi để bảo đảm thanh toán séc
- **Điều kiện thực hiện bảo chi:**
 - Được điền đầy đủ, rõ ràng các nội dung trên tờ séc
 - Người ký phát có đủ tiền trên tài khoản
 - Người ký phát yêu cầu được bảo chi tờ séc đó

82

3.6 Các loại séc

✓ Căn cứ vào tính chất chuyển nhượng

- **Séc đích danh (Nominal cheque)** là loại séc ghi rõ tên người hưởng lợi trên tờ séc, không thể chuyển nhượng
- **Séc theo lệnh (Order cheque)** là loại séc ghi trả theo lệnh của người hưởng lợi trên tờ séc "pay to the order of Mr X", chuyển nhượng bằng cách ký hậu
- **Séc vô danh (Bearer cheque)** là loại séc không ghi rõ tên người thụ hưởng, chỉ ghi câu "trả cho người cầm séc" (Pay to the bearer), chuyển nhượng bằng cách trao tay

Tính chuyển nhượng tăng dần

83

MR JOE STUDENT
1234 Somewhere
Vancouver, BC, V0W 1O1

DATE September 1, 2010

PAY TO THE ORDER OF Kwantlen Polytechnic University \$ 2,225.40

Two thousand two hundred and twenty-five and 40/100 DOLLARS

YOUR BANK
2234 Somewhere
Vancouver, BC, V0W 1O1

MEMO Fall Tuition for Joe Student 123 456 789

Joe Student

00 ↓ 12345 000 ↓ 234 ↓ 1234567

84

3.6 Các loại séc

✓ Căn cứ vào công dụng séc

- **Séc chuyển khoản:** thanh toán bằng chuyển khoản cho người hưởng lợi
- **Séc rút tiền mặt:** Người hưởng lợi có thể rút tiền mặt tại NH phục vụ chủ tài khoản
- **Séc du lịch:** do NH phát hành và có thể rút tiền tại bất kỳ chi nhánh, đại lý của NH đó

85

Ký ngay khi mua



Ký xác nhận khi sử dụng

86

3.6 Các loại séc

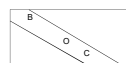
✓ Căn cứ vào hình thức séc

- Séc không gạch chéo: Dùng để thanh toán tiền mặt
- Séc gạch chéo: Dùng để thanh toán chuyển khoản qua ngân hàng

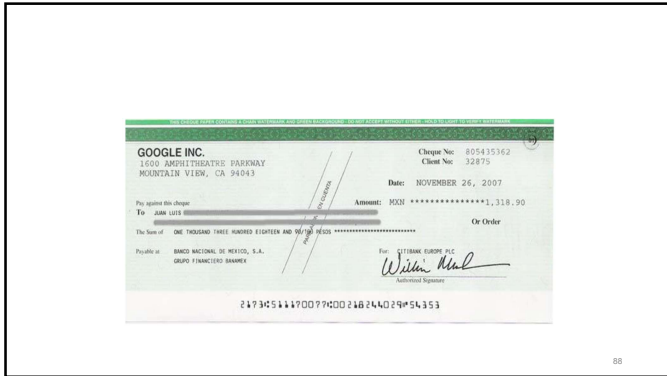
+ Gạch chéo thông thường



+ Gạch chéo đặc biệt



87



4 THẺ THANH TOÁN

✓ Lịch sử

- Tại Mỹ, xuất hiện vào năm 1914, phổ biến vào năm 1920
- Tại châu Âu, xuất hiện vào năm 1965, phổ biến vào năm 1971
- Tại Việt Nam, xuất hiện năm 1989, hiện nay rất phổ biến

✓ Khái niệm:

Thẻ thanh toán là phương tiện thanh toán mà người sở hữu thẻ có thể sử dụng nó để rút tiền mặt tại các máy, các quầy tự động của NH đồng thời có thể sử dụng thẻ để thanh toán tiền HH DV tại các cơ sở chấp nhận thẻ

4.1 Mô tả kỹ thuật

Chất liệu: Nhựa cứng
 Kích thước: 86mm×54mm×0,76mm

<p>Mặt trước:</p> <ul style="list-style-type: none"> <input type="checkbox"/> Tên của thẻ <input type="checkbox"/> Tên và logo của nhà phát hành <input type="checkbox"/> Số thẻ <input type="checkbox"/> Ngày bắt đầu có hiệu lực và ngày hết hạn hiệu lực của thẻ <input type="checkbox"/> Tên của chủ thẻ 	<p>Mặt sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> <input type="checkbox"/> Bảng trắng: ký chữ ký mẫu <input type="checkbox"/> Bảng đen: là bảng từ tính chứa đựng bộ nhớ của thẻ <input type="checkbox"/> Thẻ thông minh dùng chip điện tử thay cho bảng từ
--	--

4.2 Các loại thẻ thanh toán

Thẻ ATM

Giao dịch tại các máy rút tiền tự động (ATM) và các dịch vụ: xem số dư tài khoản, chuyển khoản, rút tiền, in sao kê, xem các thông tin quảng cáo,...



Thẻ ghi nợ

Khi chủ thẻ sử dụng dịch vụ này thì ngay lập tức ngân hàng sẽ thu tiền của chủ thẻ bằng cách ghi Nợ vào tài khoản tiền gửi thanh toán của chủ thẻ (giảm số dư tiền gửi của chủ thẻ)



Thẻ tín dụng (Credit Card)

cho phép chủ thẻ được nợ ngân hàng phát hành thẻ một số tiền nhất định và không được vượt quá số tiền ghi trên thẻ để thanh toán hàng hóa, dịch vụ hay rút tiền mặt



4.3 Quy trình phát hành và thanh toán thẻ cơ bản

✓ Chủ thẻ tham gia:

- Chủ thẻ
- NH phát hành (NHPH)
- NH thanh toán thẻ (NHTTT)
- ĐVCNT : Đơn vị chấp nhận thẻ



✓ Quy trình phát hành

1. Phát hành thẻ
2. Sử dụng thẻ trong thanh toán
 - Chấp nhận thẻ
 - Cung cấp HH, DV
 - Nộp hóa đơn
 - + Đối với máy cà tay
 - + Đối với thiết bị đọc thẻ điện tử



92

4.3 Quy trình phát hành và thanh toán thẻ cơ bản

- NHTTT thanh toán cho Đơn vị chấp nhận thẻ
- NHTTT gửi thông tin dữ liệu đến TTTT bù trừ
- TTTT bù trừ xử lý bù trừ thanh toán
 - + Ghi nợ + báo nợ cho NHPHT
 - + Ghi có + báo có cho NHTTT
- NH phát hành thẻ chấp nhận thanh toán
- Thông báo cho chủ thẻ định kỳ hàng tháng và yêu cầu chủ thẻ thanh toán.
- Thanh toán cho NHPHT

93

4.3 Quy trình phát hành và thanh toán thẻ cơ bản

